

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THANH TRÌ
KẾT QUẢ THI HỌC SINH GIỎI LỚP 9 CẤP HUYỆN
MÔN TIẾNG ANH 9
Năm học : 2020-2021

ST T	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	Trường	Môn	Điểm	Điểm quy đổi	Xếp giải	Ghi chú
1	A113	Đỗ Phương	Thảo	13/6/2006	9A4	Chu Văn An	T. Anh	76.5	15.3	Nhì	Học tiếp
2	A134	Trần Khánh	Vy	28/8/2006	9A4	Chu Văn An	T. Anh	76	15.2	Nhì	Học tiếp
3	A93	Lục Phương	Nga	19/09/2006	9G	Tứ Hiệp	T. Anh	71	14.2	Nhì	Học tiếp
4	A31	Vũ Hoàng	Dương	12/12/2006	9A4	Chu Văn An	T. Anh	70	14	Nhì	Học tiếp
5	A109	Nguyễn Văn	Thái	18/09/2006	9G	Tứ Hiệp	T. Anh	70	14	Nhì	Học tiếp
6	A122	Nguyễn Bảo	Trâm	27/10/2006	9A	Đông Mỹ	T. Anh	69	13.8	Ba	Học tiếp
7	A87	Phạm Cao	Minh	24/02/2006	9A1	Chu Văn An	T. Anh	68.5	13.7	Ba	Học tiếp
8	A30	Nguyễn Thùy	Dương	19/5/2006	9A4	Chu Văn An	T. Anh	68	13.6	Ba	Học tiếp
9	A40	Quán Huy	Hiệu	25/5/2006	9A2	Chu Văn An	T. Anh	68	13.6	Ba	Học tiếp
10	A51	Lê Bảo	Khanh	9/16/2006	9A2	TT Văn Điển	T. Anh	68	13.6	Ba	Học tiếp
11	A15	Chu Phụng	Anh	8/3/2006	9A5	Chu Văn An	T. Anh	67	13.4	Ba	
12	A115	Nguyễn Minh	Thư	15/11/2006	9B	Yên Mỹ	T. Anh	67	13.4	Ba	
13	A41	Vũ Liên	Hoa	20/09/2006	9A4	TT Văn Điển	T. Anh	66.5	13.3	Ba	
14	A82	Hoàng Phan Khánh Ly		1/10/2006	9A2	Tân Triều	T. Anh	65.5	13.1	Ba	
15	A14	Kim Thị Hiền	Anh	26/12/2006	9A2	Chu Văn An	T. Anh	65	13	Ba	
16	A19	Nguyễn Phương	Anh	4/3/2006	9A1	Tả Thanh Oai	T. Anh	65	13	Ba	
17	A49	Lương Khánh	Huyền	04/12/2006	9A1	Thanh Liệt	T. Anh	65	13	Ba	
18	A53	Phạm Minh	Khánh	13/10/2006	9A4	Chu Văn An	T. Anh	65	13	Ba	
19	A61	Phạm Thị Thùy	Linh	16/09/2006	9B	Duyên Hà	T. Anh	65	13	Ba	
20	A34	Chu Ánh	Giang	27/12/2006	9A4	Chu Văn An	T. Anh	64.5	12.9	KK	
21	A33	Cao Mỹ	Giang	15/12/2006	9A4	Chu Văn An	T. Anh	64	12.8	KK	
22	A62	Phạm Phương	Linh	19/09/2006	9A1	Liên Ninh	T. Anh	64	12.8	KK	
23	A118	Phạm Minh	Thư	22/10/2006	9A4	Chu Văn An	T. Anh	64	12.8	KK	
24	A124	Trịnh Thu	Trang	27/09/2006	9A1	TT Văn Điển	T. Anh	63.5	12.7	KK	
25	A13	Phạm Đặng Hà	Anh	12/1/2006	9A4	Chu Văn An	T. Anh	63	12.6	KK	
26	A57	Nguyễn Vũ Ngọc	Khuê	25/08/2006	9A3	TT Văn Điển	T. Anh	63	12.6	KK	
27	A47	Vũ Đức	Huy	26/10/2006	9A2	Tân Triều	T. Anh	62	12.4	KK	
28	A77	Nguyễn Đặng Hải	Linh	02/03/2006	9A1	Chu Văn An	T. Anh	61.5	12.3	KK	
29	A69	Phạm Nguyễn Bảo	Linh	3/1/2006	9A	Đông Mỹ	T. Anh	61	12.2	KK	
30	A102	Phạm Nguyệt	Như	21/10/2006	9A4	Chu Văn An	T. Anh	61	12.2	KK	
31	A135	Ngô Hà	Vy	20/5/2006	9A4	Chu Văn An	T. Anh	61	12.2	KK	
32	A38	Nguyễn Hồng	Hạnh	23/6/2006	9A4	Chu Văn An	T. Anh	60.5	12.1	KK	
33	A55	Phạm Anh	Khoa	09/09/2006	9A4	Chu Văn An	T. Anh	60	12	KK	
34	A100	Đình Thảo	Nhi	7/4/2006	9A4	Chu Văn An	T. Anh	60	12	KK	

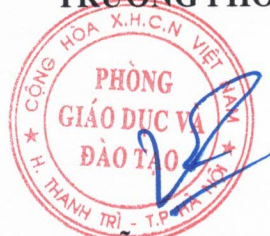
35	A27	Nguyễn Hữu	Chính	4/11/2006	9A4	Chu Văn An	T. Anh	59	11.8	KK	
36	A76	Nguyễn Tú	Linh	09/08/2006	9A1	Chu Văn An	T. Anh	59	11.8	KK	
37	A04	Nguyễn Thị Quỳnh Anh		12/15/2006	9A2	TT Văn Điền	T. Anh	58.5	11.7	KK	
38	A112	Trần Phương	Thanh	27/7/2006	9A4	Chu Văn An	T. Anh	58.5	11.7	KK	
39	A66	Đoàn Ngọc	Linh	3/5/2006	9A2	TT Văn Điền	T. Anh	58	11.6	KK	
40	A125	Vũ Thu	Trang	09/10/2006	9A4	TT Văn Điền	T. Anh	57.5	11.5	KK	
41	A42	Nguyễn Ánh	Hồng	15/12/2006	9A3	TT Văn Điền	T. Anh	57	11.4	KK	
42	A23	Phạm Phương	Bình	25/05/2006	9A1	Thanh Liệt	T. Anh	56.5	11.3	KK	
43	A114	Nguyễn Dạ	Thảo	14/12/2006	9A4	Chu Văn An	T. Anh	56	11.2	KK	
44	A131	Vũ Tường	Vy	11/07/2006	9A3	Thanh Liệt	T. Anh	56	11.2	KK	
45	A44	Phạm Việt	Hưng	9/10/2006	9A2	TT Văn Điền	T. Anh	55.5	11.1	KK	
46	A120	Phạm Quang	Tiến	01/01/2006	9A3	Ngũ Hiệp	T. Anh	55.5	11.1	KK	
47	A08	Phan Tuấn	Anh	18/1/2006	9A	Vĩnh Quỳnh	T. Anh	55	11	KK	
48	A116	Nguyễn Anh	Thư	17/09/2006	9A3	TT Văn Điền	T. Anh	55	11	KK	
49	A43	Lê Quang	Hưng	3/2/2006	9A2	TT Văn Điền	T. Anh	54.5	10.9	KK	
50	A92	Tường Văn Hoàng	Nam	24/1/2006	9A4	Chu Văn An	T. Anh	54	10.8	KK	
51	A11	Nguyễn Phương	Anh	25/12/2006	9A1	Thanh Liệt	T. Anh	52	10.4	KK	
52	A18	Vũ Phan Hà	Anh	17/06/2006	9A5	Chu Văn An	T. Anh	52	10.4	KK	
53	A22	Văn Ngọc	Bảo	18/07/2006	9A3	TT Văn Điền	T. Anh	52	10.4	KK	
54	A70	Phạm Thùy	Linh	30/12/2006	9A	Đông Mỹ	T. Anh	52	10.4	KK	
55	A95	Nguyễn Đắc	Nghĩa	23/10/2006	9A1	Thanh Liệt	T. Anh	52	10.4	KK	
56	A105	Nguyễn Thu	Phượng	21/11/2006	9A2	Thanh Liệt	T. Anh	52	10.4	KK	
57	A111	Hoàng Đoàn	Thái	17/04/2006	9A1	Tả Thanh Oai	T. Anh	52	10.4	KK	
58	A03	Nguyễn Phương	Anh	4/3/2006	9A1	Hữu Hòa	T. Anh	51.5	10.3	KK	
59	A56	Đào Quý	Khôi	30/06/2006	9A2	Tân Triều	T. Anh	51	10.2	KK	
60	A104	Nguyễn Hội	Phúc	24/09/2006	9A1	Thanh Liệt	T. Anh	51	10.2	KK	
61	A119	Nguyễn Hoài	Thương	28/11/2006	9A1	Hữu Hòa	T. Anh	50.5	10.1	KK	
62	A01	Nguyễn Tuệ	An	31/08/2006	9G	Tứ Hiệp	T. Anh	50	10	KK	
63	A02	Đỗ Văn Hoàng	Anh	29/11/2006	9A3	Thanh Liệt	T. Anh	50	10	KK	
64	A17	Phạm Quang	Anh	10/8/2006	9A4	Chu Văn An	T. Anh	50	10	KK	
65	A25	Nguyễn Mai	Chi	3/12/2006	9A1	Ngọc Hồi	T. Anh	50	10	KK	
66	A32	Hoàng Thị Hương	Giang	25/05/2006	9G	Tứ Hiệp	T. Anh	50	10	KK	
67	A37	Nguyễn Bảo	Hân	29/05/2006	9G	Tứ Hiệp	T. Anh	50	10	KK	
68	A45	Nguyễn Đình	Hưng	05/08/2006	9A1	Chu Văn An	T. Anh	50	10	KK	
69	A54	Nguyễn Thị Vân	Khánh	02/11/2006	9A3	Chu Văn An	T. Anh	50	10	KK	
70	A64	Trần Ngọc	Linh	25/12/2006	9A1	Liên Ninh	T. Anh	50	10	KK	
71	A86	Lê Gia	Minh	08/05/2006	9A5	TT Văn Điền	T. Anh	50	10	KK	
72	A91	Dương Hải	Nam	18/05/2006	9A1	Thanh Liệt	T. Anh	50	10	KK	
73	A96	Thân Thị Như	Ngọc	25/12/2006	9A5	TT Văn Điền	T. Anh	50	10	KK	
74	A98	Văn Đình Thảo	Nguyễn	30/10/2006	9A2	Liên Ninh	T. Anh	50	10	KK	
75	A101	Chu Quỳnh	Như	14/11/2006	9E	Tứ Hiệp	T. Anh	50	10	KK	
76	A16	Phạm Thị Lan	Anh	10/01/2006	9A4	Chu Văn An	T. Anh	48	9.6	KK	

77	A35	Phạm Quỳnh	Giang	28/08/2006	9A1	Ngũ Hiệp	T. Anh	47	9.4	KK	
78	A67	Nguyễn Lê Khánh	Linh	15/08/2006	9A2	TT Văn Điền	T. Anh	47	9.4	KK	
79	A108	Vũ Anh	Son	09/06/2006	9A1	Ngũ Hiệp	T. Anh	47	9.4	KK	
80	A46	Trần Quang	Huy	26/09/2006	9A1	Thanh Liệt	T. Anh	46	9.2	KK	
81	A52	Nguyễn Đình Việt	Khánh	11/4/2006	9A2	Tân Triều	T. Anh	46	9.2	KK	
82	A63	Ngô Hải	Linh	01/02/2006	9A1	Liên Ninh	T. Anh	46	9.2	KK	
83	A117	Nguyễn Anh	Thư	20/02/2006	9A3	Tân Triều	T. Anh	46	9.2	KK	
84	A110	Nguyễn Anh	Thái	10/4/2006	9A2	Tân Triều	T. Anh	45.5	9.1	KK	
85	A58	Trần Duy	Lâm	24/10/2006	9A2	Thanh Liệt	T. Anh	45	9	KK	
86	A107	Vũ Tôn	Quyên	29/12/2006	9A1	Chu Văn An	T. Anh	45	9	KK	
87	A132	Nguyễn Thảo	Vy	23/08/2006	9A1	Tả Thanh Oai	T. Anh	45	9	KK	
88	A29	Đặng Thùy	Dương	27/12/2006	9A3	Thanh Liệt	T. Anh	44.5	8.9	KK	
89	A09	Vũ Thị Lâm	Anh	11/7/2006	9G	Tứ Hiệp	T. Anh	44	8.8	KK	
90	A73	Nguyễn Khánh	Linh	22/11/2006	9A1	Tả Thanh Oai	T. Anh	44	8.8	KK	
91	A133	Triệu Thị Diệu	Vy	9/7/2006	9A3	Tân Triều	T. Anh	44	8.8	KK	
92	A78	Lê Thị Huyền	Linh	23/09/2006	9A4	Chu Văn An	T. Anh	43.5	8.7	KK	
93	A90	Đặng Trà	My	27/05/2006	9A3	Thanh Liệt	T. Anh	43.5	8.7	KK	
94	A75	Lưu Vũ Diệu	Linh	22/11/2006	9A2	Tân Triều	T. Anh	43	8.6	KK	
95	A85	Nguyễn Bảo	Minh	4/12/2006	9A1	Ngọc Hồi	T. Anh	43	8.6	KK	
96	A83	Trương Hà	Ly	29/06/2006	9A1	Tân Triều	T. Anh	42.5	8.5	KK	
97	A126	Nghiêm Minh	Trang	12/12/2006	9A1	Tả Thanh Oai	T. Anh	42.5	8.5	KK	
98	A20	Trương Ngọc	Ánh	11/6/2006	9G	Tứ Hiệp	T. Anh	42	8.4		
99	A48	Trần Khánh	Huyền	30/03/2006	9A2	Thanh Liệt	T. Anh	42	8.4		
##	A50	Nguyễn Khánh	Huyền	21/06/2006	9A4	Chu Văn An	T. Anh	42	8.4		
##	A94	Lê Quang	Nghị	14/10/2006	9A4	Chu Văn An	T. Anh	42	8.4		
##	A135B	Lý Khải	Kiên	28/9/2006	9A4	TT Văn Điền	T. Anh	42	8.4		
##	A88	Đoàn Anh	Minh	10/9/2006	9A1	Tả Thanh Oai	T. Anh	41.5	8.3		
##	A71	Nguyễn Phương	Linh	04/08/2006	9A4	Thanh Liệt	T. Anh	41	8.2		
##	A97	Nguyễn Bảo	Ngọc	14/12/2006	9A1	Tả Thanh Oai	T. Anh	41	8.2		
##	A81	Lương Đặng Ngọc	Linh	03/03/2006	9A4	Chu Văn An	T. Anh	40.5	8.1		
##	A28	Vũ Trí	Dũng	8/7/2006	9A1	Tân Triều	T. Anh	40	8		
##	A60	Đoàn Diệu	Linh	20/01/2006	9A1	Hữu Hòa	T. Anh	40	8		
##	A74	Nguyễn Thị Hà	Linh	24/11/2006	9A1	Tả Thanh Oai	T. Anh	40	8		
##	A99	Triệu Minh	Nguyệt	6/4/2006	9A3	Tân Triều	T. Anh	39	7.8		
##	A127	Đặng Thị Quỳnh	Trang	15/05/2006	9A1	Ngũ Hiệp	T. Anh	39	7.8		
##	A129	Nguyễn Khánh	Vân	02/10/2006	9A1	TT Văn Điền	T. Anh	39	7.8		
##	A10	Nguyễn Bá Tuấn	Anh	28/01/2006	9A3	Thanh Liệt	T. Anh	38	7.6		
##	A128	Nguyễn	Tuân	26/07/2006	9A2	TT Văn Điền	T. Anh	38	7.6		
##	A72	Nguyễn Thị Khánh	Linh	25/01/2006	9A1	Tả Thanh Oai	T. Anh	37	7.4		
##	A80	Bùi Thảo	Linh	29/12/2006	9A1	Chu Văn An	T. Anh	37	7.4		
##	A84	Trương Công Duy	Mạnh	21/01/2006	9A1	Thanh Liệt	T. Anh	37	7.4		
##	A130	Nguyễn Quốc	Việt	28/09/2006	9A1	Tả Thanh Oai	T. Anh	37	7.4		

##	A36	Trần Thu	Hà	26/07/2006	9A1	Ngũ Hiệp	T. Anh	36.5	7.3		
##	A123	Lê Nguyễn Diệp	Trang	26/11/2006	9A1	Ngọc Hồi	T. Anh	36	7.2		
##	A135A	Lê Thu	Minh	8/9/2006	9A4	Chu Văn An	T. Anh	36	7.2		
##	A79	Lê Hà	Linh	13/02/2006	9A3	Chu Văn An	T. Anh	35	7		
##	A106	Nguyễn Mai	Phuong	01/09/2006	9A1	Ngũ Hiệp	T. Anh	35	7		
##	A07	Tô Kim	Anh	14/06/2006	9A5	TT Văn Điển	T. Anh	34	6.8		
##	A68	Nguyễn Ngọc Phươ	Linh	02/12/2006	9A5	TT Văn Điển	T. Anh	34	6.8		
##	A121	Lương Nguyễn Mir	Trâm	01/02/2006	9A1	TT Văn Điển	T. Anh	34	6.8		
##	A05	Trần Quỳnh	Anh	9/11/2006	9A2	TT Văn Điển	T. Anh	33	6.6		
##	A26	Phạm Lê Quỳnh	Chi	15/01/2006	9A4	TT Văn Điển	T. Anh	33	6.6		
##	A65	Phạm Thùy	Linh	30/07/2006	9A1	TT Văn Điển	T. Anh	33	6.6		
##	A39	Lê Mạnh	Hiếu	16/10/2006	9A1	Tả Thanh Oai	T. Anh	32	6.4		
##	A59	Tường Thị Ngọc	Lan	13/03/2006	9A2	Tả Thanh Oai	T. Anh	31	6.2		
##	A12	Lê Nguyễn Mai	Anh	21/10/2006	9A2	Tả Thanh Oai	T. Anh	30	6		
##	A06	Nguyễn Quỳnh	Anh	22/01/2006	9A3	TT Văn Điển	T. Anh	28	5.6		
##	A89	Phạm Trà	My	13/09/2006	9A4	TT Văn Điển	T. Anh	26	5.2		
##	A21	Lê Quốc	Bảo	30/11/2006	9A3	TT Văn Điển	T. Anh	25	5		
##	A103	Phạm Thị Bích	Non	24/9/2006	9B	Vĩnh Quỳnh	T. Anh	21	4.2		
##	A24	Vũ Minh	Châu	10/05/2006	9A6	Thanh Liệt	T. Anh		0		

Xếp giải	Số	Tỉ lệ
Tổng số giải:	97	70.8%
Nhất	0	
Nhì	5	
Ba	14	
Khuyến khích	78	

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thị Tuyết Lê